**Thứ hai ngày 9 tháng 3 năm 2020**

**Toán**

**Ôn tập**

**Bài 1.** Đặt tính rồi tính:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 53 + 38  85 - 9 | 87 – 78  9 + 67 | 35 + 65  68 - 24 |

**Bài 2.** Tìm y:

|  |  |
| --- | --- |
| y + 27 = 65  51 – y = 19 + 8 | 37 + y = 73  y – 34 = 54 - 18 |

**Bài 3**. Tính:

|  |  |
| --- | --- |
| 18 + 9 + 7 =  81 – 49 + 16 =  3 x 5 + 15 = | 27 + 56 – 75 =  72 – 8 – 55 =  5 x 8 – 24 = |

**Bài 4:** Số?

5… … 4 6 … 3 4 1 2 5…

+

+

2 4 1 … …7 …… …7 ...6

3 5 4 6 2 7 1 8 7 … 9 3

**Bài 5:** Trong hình vẽ bên :

- Có … tam giác.

- Có … tứ giác.

**Bài 6.** Học sinh xếp thành 8 hàng, mỗi hàng 5 bạn. Hỏi có bao nhiêu học sinh xếp hàng?

**Bài 7.** Viết các số có hai chữ số khác nhau từ ba chữ số 3, 5, 7. Tìm hiệu của số lớn nhất và số bé nhất trong các số đó.

**Tiếng Việt**

\* Luyện đọc thật tốt bài **Ai ngoan sẽ được thưởng (tr100)** và trả lời câu hỏi của bài.

\* Viết đúng, sạch, đẹp đoạn văn (Thời gian: 20-25 phút):

**Nắng trưa**

Nắng cứ như từng dòng lửa xối xuống mặt đất. Buổi trưa ngồi trong nhà nhìn ra sân thấy rõ những sợi không khí nhỏ bé, mỏng manh, nhẹ tênh, vòng vèo lượn từ mặt đất bốc lên, bốc lên mãi.

Tiếng gì xa vắng thế? Tiếng võng kẽo kẹt kêu buồn buồn từ nhà ai vọng lại. Thỉnh thoảng câu hát ru em cất lên từng đoạn à ơi.

***Theo Băng Sơn***

**\*** Làm bài tập Luyện từ và câu:

**Bài 1.** Đặt câu hỏi cho bộ phận câu in đậm:

a) **Trẻ em** là búp trên cành.

b) Mùa hè **chói chang**.

c) Lớp em **làm về sinh sân trường**.

**Bài 2.** Đặt dấu phẩy vào chỗ thích hợp trong các câu sau:

a) Chúng em rất yêu quý kính trọng thầy cô giáo.

b) Các bạn nữ lớp em đều học giỏi hát hay.

Thứ ba ngày 10 tháng 3 năm 2020

**Toán**

**Ôn tập**

**Bài1.**Đặt tính rồi tính:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 17 + 2  75 + 14 | 36 + 31  44 + 22 | 52 + 30  91 + 8 |

**Bài 2.** Thực hiện dãy tính:

39 - 25 +17 = ;28 + 3 + 38 = ;38 + 25 -33 = ;68-13 + 29= 38 + 6 -22 =

**Bài 3.** Mẹ đi chợ mua 28 kg gạo và mua 29 kg ngô. Hỏi cả gạo và ngô mẹ mua tất cả bao nhiêu kilôgam ?

**Bài 4.** Tổ một thu được 25 kg giấy vụn. Tổ hai thu được 43 kg. Hỏi tổ cả hai tổ thu được bao nhiêu ki-lô-gam giấy vụn ?

**Bài 5.** Tìm tổng của hai số, biết số hạng thứ nhất là 19, số hạng thứ hai là 68.

**Bài 6.** Số hạng thứ nhất là số tròn chục lớn hơn 15 và bé hơn 25. Số hạng thứ hai là số tròn chục lớn hơn 70 và bé hơn 90. Tìm tổng của hai số đó.

**Tiếng Việt**

**Ôn tập: Từ chỉ sự vật**

**Bài 1:** Sắp xếp lại các từ trong mỗi câu sau để tạo thành câu mới

a, Lan là chị gái của em.

b, Mẹ là người thương con nhất.

c, Người học giỏi nhất lớp là Nga.

**Bài 2:** Đặt câu với các từ sau:

+ Chăm chỉ.:

+ Lan và Chi:

+ Lớp 2A: …..

**Bài 3**: Hãy xếp các từ sau thành 2 nhóm: học hành, học sinh, học lỏm, năm học, tập đọc, tập viết, tập làm văn, bài tập, học hỏi, luyện tập, bài học, học kì, học phí.

**Bài 4.** Gạch bỏ hai từ không thuộc nhóm học tập: sách vở, lớp học, bàn ghế, ngôi trường, học tập, học sinh, ông bà, giáo viên, hiệu trưởng, giảng dạy, bát đĩa.

Thứ tư ngày 11 tháng 3 năm 2020

**Toán**

**Ôn tập về phép trừ**

**Bài 1.** Đặt tính rồi tính:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 30–13  61 - 8 | 81 – 15  71 - 27 | 55 – 16  80 - 57 |

**Bài 2.** Tính:

27 + 14 - 25 = ; 46 + 25 - 35 =; 28 + 32 - 19 = ; 37 + 43 - 46 =

**Bài 3.** Vịt nhà Mai đẻ được 6 chục quả trứng, mẹ mang chợ bán được 4 chục quả trứng. Hỏi nhà Mai còn lại bao nhiêu quả trứng?

**Bài 4.** Nga hái được 38 quả cam. Nga xếp vào rổ 27 quả cam. Hỏi còn bao nhiêu quả cam Nga chưa xếp được vào rổ?

**Bài 5.** Tìm hiệu của hai số, biết số bị trừ là 32, số trừ là 18.

**Bài 6.** Số bị trừ là số lớn nhất có 2 chữ số, số trừ là số liền trước của số bé nhất có hai chữ số. Tìm hiệu của hai số đó.

**Tiếng Việt**

**Ôn tập: Từ chỉ hoạt động**

**Bài 1.** Tìm 5 từ chỉ:

a, Các từ chỉ hoạt động của mẹ em : nấu cơm , ....................

b, Các từ chỉ trạng thái của học sinh : vui vẻ, .........................

c, Các từ chỉ hoạt động của con chó, con mèo : cắn, …………….............

d, Các từ chỉ trạng thái của một số con vật: buồn , ....................

**Bài 2**. Gạch chân các từ chỉ hoạt động trong các câu sau:

1. Phượng vĩ trổ bông đỏ thắm trên những hàng cây trên dọc đường Trần Phú.
2. Cả đường phố dậy lên tiếng kêu của những chú ve sầu.
3. Học sinh các trường đã bước vào những ngày thi cuối năm.

**Bài 3.** Tìm từ chỉ hoạt động trong câu sau: “Thỏ Mẹ làm lụng quần quật suốt ngày để nuôi đàn con.”

Thứ năm ngày 12 tháng 3 năm 2020

**Toán**

**Ôn tập về phép nhân**

**Bài 1.** Học thật thuộc bảng nhân 2, 3, 4, 5

**Bài 2.** Tính nhẩm:

4 x 4= 9 x 5= 5 x 6= 7 x 3= 5 x 8 = 5 x 5 = 7 x 2= 6 x 3=

2 x 6= 8 x 4 = 7 x 4= 4 x 7 = 6 x 4= 4 x 9 = 5 x 8 = 5 x 4=

**Bài 3.** Thực hiện dãy tính :

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 3x 2 x 3 = | 25 – 1 x 5 = | 3 x 10 + 37 = | 6 x 3 – 9 =. |

**Bài 4.** Mỗi chuồng thỏ nhốt 3 con. Hỏi 8 chuồng thỏ như thế nhốt bao nhiêu con thỏ?

**Bài 5.** Tìm tích hai thừa số, biết thừa số thứ nhất là 3, thừa số thứ hai là 9?

**Bài 6.** Thừa số thứ nhất là số chẵn bé nhất có 1 chữ số, thừa số thứ hai là số lớn nhất có 1 chữ số. Tìm tích hai thừa số đó.

**Tiếng Việt**

**Ôn tập: Từ chỉ đặc điểm**

**Bài 1**: Tìm mỗi nhóm 5 từ:

a) Từ chỉ tính nết của 1 học sinh ngoan.

b) Từ chỉ hình dáng của một em bé.

c) Từ chỉ màu sắc của một vật.

d) Từ chỉ hình dáng của vật.

**Bài 2.** Hãy kiểm tra lại xem việc phân chia các nhóm từ dưới đây đã hợp lí chưa. Hãy sửa lại những chỗ chưa hợp lí. Đặt tên cho từng nhóm từ trên.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| lười biếng | trắng muốt | dong dỏng |
| kiêu căng | xanh lè | gầy nhom |
| khiêm tốn | hợm hĩnh | béo mập |
| lùn tịt | đen sạm | nâu sẫm |
| dịu dàng | hồng nhạt | lênh khênh |

**Bài 3.** Gạch dưới những từ chỉ đặc điểm trong đoạn văn sau:

Mùa xuân, trên những cành cây mọc đầy những lá non xanh biếc. Hoa chanh, hoa bưởi tỏa hương thơm ngát. Những cánh hoa trắng muốt rắc đầy sân. Mùa xuân, tiết trời ấm áp. Những cây rau trong vườn mơn mởn vươn lên đón ánh nắng tươi ấm của mặt trời.

Thứ sáu ngày 13 tháng 3 năm 2020

**Toán**

**Ôn tập về tìm thành phần chưa biết của phép tính**

**Bài 1.** Tìm x và thử lại (Theo mẫu):

|  |  |
| --- | --- |
| 24 + x = 51  x = 51 – 24  x = 27 | Thử lại: 24 + 27 = 51  Hoặc: 51 – 27 = 24 |

|  |  |
| --- | --- |
| 56 + x = 99;  67 – x = 34;  x + 18 = 49 + 19 | x - 27 = 38;  100 – x = 19  x - 9 = 58 + 29 |

**Bài 2.** Tìm 1 số, biết số đó cộng với 39 thì bằng 50.

**Bài 3.** Tìm 1 số, biết số đó trừ đi 27 thì bằng 19 cộng với 29.

**Bài 4.** Một số trừ đi số bé nhất có hai chữ số được hiệu là số lớn nhất có 1 chữ số nhân với 2. Số đó là bao nhiêu?

**Tiếng Việt**

**Ôn: Câu kiểu Ai là gì?**

**Bài 1**. Nối mỗi câu sau với mẫu của câu đó:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1. Lan là người thôn Mạc. |  | a) Cái gì- là gì? |
| 2. Sư tử là chúa tể của rừng xanh. |  | b) Ai – là gì? |
| 3. Cặp sách là người bạn thân thiết của em. |  | c) Con gì – là gì? |

**Bài 2.** Đặt một câu theo từng mẫu sau:

a) Ai – là gì?

b) Cái gì – là gì?

c) Con gì – là gì?

**Bài 3.** Điền tiếp vào chỗ trống để hoàn thành những câu sau:

a) …………………………………. là bạn thân của em.

b) …………………………………. là cô giáo lớp em.

c) Mẹ em là ………………………………

**Bài 4.** Đặt câu theo mẫu Ai là gì? để cho mọi người biết:

a) Tên cô giáo em: ............................................................................

b) Quyển sách em yêu thích:...........................................................

c) Nghề nghiệp của mẹ em: ....................................................